TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Lô, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: thôn Ph, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện đang tạm trú tại: thôn Ph, xã Tr, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Anh Dương Tiến Th1, sinh năm 1983; Nơi ĐKHKTT: thôn Ph, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện dang chấp hành án phạt tù tại: đội 24, phân trại số 3, Trại giam Vĩnh Quang, Cục C10, Bộ Công an;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh Th và anh Dương Tiến Th1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Chị Th và anh Th1 xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Dương Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 25/4/2011 và hiện nay con đang ở cùng chị Th. Ly hôn chị Th và anh Th1 thỏa thuận để chị Th được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Dương Thị Quỳnh Tr cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Th1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

2.2. Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị Th và anh Th1 không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Th tự nguyện nộp 150.000đ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0001605 ngày 16/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Trả lại chị Th 150.000đ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khương Đặng Khánh Hằng